TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẢNG BÀNG** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số: 27/2019/HNGĐ-ST Ngày: 08-5-2019. V/v Ly hôn	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Ái Hòa;

Ông Hồ Văn Khang

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Hảnh là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Lê Đình Hữu Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 151/2019/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 3 năm 2019, về "Ly hôn"; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 4 năm 2019, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Kim C, sinh năm 1985; cư trú tại: Ấp AQ, xã AH, huyện TB, tỉnh Tây Ninh, có mặt.

- *Bị đơn*: Anh Trần Thanh X, sinh năm 1981; cư trú tại: Ấp AP, xã AH, huyện TB, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 25 tháng 02 năm 2019 và bản tự khai nguyên đơn chị Nguyễn Thị Kim C trình bày:

Vợ chồng chị chung sống với nhau từ năm 1999, không có tổ chức lễ cưới và không có đăng ký kết hôn. Sau khi sống chung, chị về làm dâu bên chồng chung sống tại ấp An Phú, xã An Hòa, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh. Trong thời gian sống chung, vợ chồng đều làm nghề buôn bán. Vợ

chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do anh X có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác. Mặc dù chị đã cố gắng khuyên nhủ nhiều lần nhưng anh vẫn không thay đổi mà càng tỏ thái độ chửi mắng và đay nghiến chị. Vợ chồng đã sống ly thân khoảng 02 năm nay.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Trần Nguyễn Ngọc D, sinh ngày 20-7-2000, đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Nay chị yêu cầu ly hôn với anh X. Về con chung: Hiện cháu D đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Trần Thanh X trình bày:

Anh thừa nhận lời trình bày của vợ anh là đúng về thời gian sống chung, con chung, tài sản chung và nợ chung. Nguyên nhân vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do kinh tế gia đình khó khăn, chị C không phụ giúp gia đình lại bỏ nhà về bên ruột sống. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 11/2018 đến nay.

Nay anh đồng ý ly hôn với chị C. Về con chung đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh*:

+ Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều đảm bảo đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền theo Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Những người tham gia tố tụng đều thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình, chấp hành tốt Nội quy phiên tòa.

+ Về nội dung:

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 14, Điều 53 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị C và anh X.

Về con chung: Riêng cháu D đã trưởng thành không đặt ra giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Không đặt ra giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về tố tụng: Anh Trần Thanh X có đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh X theo quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung:

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị C và anh X chung sống với nhau từ năm 1999, không có tổ chức lễ cưới và không có đăng ký kết hôn nên không được thừa nhận là hôn nhân hợp pháp. Trong thời gian sống chung, chị C và anh X phát sinh nhiều mâu thuẫn nguyên nhân là do vợ chồng mất lòng tin lẫn nhau và tự sống ly thân từ tháng 11/2018 đến nay. Xét thấy chị C và anh X chung sống như vợ chồng nhưng không đăng ký kết hôn. Nay chị C có yêu cầu ly hôn với anh X, anh X đồng ý ly hôn. Căn cứ vào khoản 1 Điều 14, khoản 2 Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị C và anh X.

[3] Về con chung: Có 01 con chung tên Trần Nguyễn Ngọc D, sinh ngày 20-7-2000, đã trưởng thành nên không đặt ra giải quyết.

[4] Tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ chấp nhận.

[6] Về án phí: Theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 thì chị C phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 14, khoản 2 Điều 53 của Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

1. Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Nguyễn Thị Kim C và anh Trần Thanh X.

2. Về con chung: 01 con chung tên Trần Nguyễn Ngọc D, sinh ngày 20-7-2000, đã trưởng thành nên không đặt ra giải quyết.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí: Án phí hôn nhân sơ thẩm: chị Nguyễn Thị Kim C phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng; nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai số 0016888 ngày 01 tháng 3 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Trảng Bàng; chị C đã nộp đủ án phí.

5. Báo cho chị C biết, được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng anh X vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo đúng quy định Bộ luật Tố tụng dân sự./.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND H.Trảng Bàng;
- Chi cục THADS H.Trảng Bàng;
- UBND xã An Hòa;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Các đương sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Cẩm